

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh

Triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” (sau đây viết tắt là Đề án); xét đề nghị của Sở Tư pháp⁽¹⁾, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL).

- Thay đổi, nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc chủ động triển khai chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai, thực hiện bám sát quan điểm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 766/QĐ-TTg để phân đầu đạt mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Tỉnh.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và trách nhiệm được giao. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

⁽¹⁾ Tại Tờ trình số 75/TTr-STP ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Sở Tư pháp.

1. Mục tiêu tổng quát: Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 01 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Tham gia hoàn thiện thể chế nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Nâng cấp Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh là trung tâm cung cấp thông tin pháp luật, PBGDPL cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Xây dựng kho dữ liệu số về PBGDPL dùng chung, thực hiện liên thông, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các Cổng/Trang thông tin PBGDPL của các ngành, địa phương.

- Phần đầu ít nhất 60 % người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 40% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 70% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó ít nhất 60% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

b) Giai đoạn 02 (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Hoàn thiện việc nâng cấp Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, bảo đảm vai trò trung tâm cung cấp thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung được xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên, bảo đảm truy cập thuận tiện, bảo mật và khai thác hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

- Phần đầu ít nhất 70% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 50% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 85% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số phổ biến, giáo dục pháp luật tham gia đánh giá đạt 70%.

III. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi áp dụng: Đề án được triển khai trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Từ giữa Quý II năm 2025 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và người dân, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban ngành, tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh (*viết tắt là cơ quan, đơn vị*); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố².

- Thời gian thực hiện:

+ Tổ chức quán triệt: Năm 2025;

+ Các hoạt động khác: Hàng năm, từ năm 2025-2030.

b) Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2025-2030.

2. Tham gia hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Rà soát, nghiên cứu và đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật về: Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (*sửa đổi*), các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

² Lưu ý: Khi khi hoàn thành thực hiện chủ trương chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Tư pháp chủ động rà soát các nội dung liên quan để tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo thẩm quyền, lĩnh vực quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026-2030.

3. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

3.1. Triển khai thực hiện các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

3.2. Thực hiện ứng dụng nền tảng đào tạo trực tuyến mở (MOOC) và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp.

a) Phối hợp thực hiện ứng dụng nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) để bồi dưỡng, tập huấn; tổ chức sản xuất nội dung theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

4.1. Xây dựng, cập nhật, khai thác kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

a) Xây dựng kho dữ liệu số về phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung, bao gồm các nội dung như: dự thảo chính sách, các văn bản pháp luật; các tình huống pháp lý thực tiễn, hỏi - đáp pháp luật (cập nhật tình huống và trả lời qua thực tiễn công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo); văn bản trả lời của các cơ quan có thẩm quyền về các vướng mắc, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, các công trình nghiên cứu pháp lý; các bản án, quyết định của Tòa án, hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân; án lệ; quyết định của trọng tài thương mại; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; tài liệu dành cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tài liệu khác phục

vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Cơ sở dữ liệu mở của Tỉnh được kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác có liên quan (*Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Cơ sở dữ liệu pháp điển, Công báo điện tử...*).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan thực hiện:

- + Sở Tư pháp chủ trì tham mưu cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh;

- + Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý; kết nối và chia sẻ với cơ sở dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm (*sau khi xây dựng cơ sở dữ liệu*).

4.2. Nâng cấp, phát triển Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật trên các Trang/Cổng Thông tin điện tử của ngành, địa phương.

a) Bổ sung, nâng cấp các chức năng, tính năng cần thiết trên Trang Thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật trên các Trang/Cổng Thông tin điện tử của ngành, địa phương với Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo các phương thức mới, hiện đại và đa dạng, bao gồm sách nói điện tử; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc, tiếng dân tộc thiểu số; tạo hình các nhân vật hoạt hình được số hóa thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh; phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các trò chơi..., bảo đảm phù hợp với từng đối tượng (*học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...*) và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục

pháp luật tỉnh và các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật trên các Trang/Cổng Thông tin điện tử của ngành, địa phương, giúp việc tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Xây dựng, phát triển chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, trong đó có cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4.3. Khai thác ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thực hiện việc tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hiện có để phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

4.4. Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp

a) Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên nền tảng số, ứng dụng mạng xã hội (*facebook, zalo...*), nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số tại ngành, địa phương, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tăng cường ứng dụng phần mềm thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật trong tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

d) Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được các cơ quan, tổ chức, địa phương triển khai hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Phối hợp thực hiện các nội dung hỗ trợ về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật khi được Trung ương lựa chọn.

Các nội dung về: hoạt động hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng cho nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về kiến thức, kỹ năng thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn hóa dữ liệu, số hóa các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng hệ thống tài liệu điện tử trên môi trường số...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, địa phương được lựa chọn, hỗ trợ thực hiện các hoạt động hỗ trợ của các cơ quan ở Trung ương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

6. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tập trung nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, cấp phát tài liệu hướng dẫn về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bằng hình thức phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số và sản xuất nội dung số trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các địa phương có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Triển khai công cụ hỗ trợ (*toolkit*) cho người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, quản lý nội dung số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

7. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp theo hình thức trực tuyến

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Nghiên cứu, trao đổi và học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Đây mạnh học tập kinh nghiệm, công nghệ, mô hình triển khai chuyển đổi số trong thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật tại các bộ, ngành hoặc các lĩnh vực, doanh nghiệp có kết quả nổi bật để nghiên cứu áp dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn của Tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027-2030.

9. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Khai thác hạ tầng công nghệ thông tin hiện có; khảo sát, nắm bắt nhu cầu để nâng cấp, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026-2030.

b) Tăng cường bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Đẩy mạnh hợp tác, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, chuyên gia về công nghệ thông tin tham gia, giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến để ứng dụng trong chuyển đổi số trong công tác PBGDPL và hỗ trợ nguồn lực cho công tác này.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình thực hiện chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Rà soát, đánh giá định kỳ mức độ an toàn thông tin và an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan trong quá trình chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

b) Triển khai các giải pháp bảo mật phù hợp, bao gồm mã hóa dữ liệu, xác thực người dùng, kiểm soát truy cập và bảo vệ hệ thống trước các nguy cơ tấn công mạng.

c) Tích hợp các tiêu chuẩn an toàn thông tin quốc gia, thực hiện quy trình kiểm thử, giám sát và ứng phó sự cố an ninh mạng, diễn tập thực chiến trong các hệ thống phổ biến, giáo dục pháp luật số.

d) Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng an toàn thông tin cho nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm giảm thiểu rủi ro trong sử dụng, quản lý hệ thống phổ biến, giáo dục pháp luật số.

đ) Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin, bảo đảm khả năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố an ninh mạng,

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

11. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

a) Tổ chức khảo sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ tình hình, kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nội dung chưa phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Thực hiện khen thưởng và có hình thức động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm và khi kết thúc Đề án.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản quy định về chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án, trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện Đề án; tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án trong trường hợp cần thiết. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu dự toán kinh phí phục vụ thực hiện các nội dung cụ thể của Đề án.

- Tham mưu việc kiểm tra, tổng kết Đề án. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án theo quy định. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Đề án theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

b) Sở Tài chính

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Trên cơ sở đề xuất của Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ tại Đề án, Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện Đề án; phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất nhiệm vụ và nhu cầu sử dụng kinh phí thực hiện Đề án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia,

Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Cập nhật, chia sẻ dữ liệu, thông tin pháp luật phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Bảo đảm hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về các giải pháp công nghệ; giới thiệu, hướng dẫn các giải pháp về công nghệ trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện công nghệ số phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình thực hiện Đề án này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tăng cường đẩy mạnh tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và thực hiện các giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động báo chí.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương phục vụ công tác phổ biến pháp luật cho người dân tại cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Thực hiện các giải pháp nhằm chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong toàn ngành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh phục vụ nhu cầu khai thác, tìm hiểu pháp luật của học sinh, sinh viên.

e) Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

g) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

h) Công an tỉnh

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi tham mưu quản lý nhà nước của ngành có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

- Hướng dẫn, thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình thực hiện chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

i) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh.

k) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp: Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện Đề án; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xây dựng các mô hình chuyển đổi số phù hợp để tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên.

l) Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, đảm bảo triển khai các giải pháp cụ thể để thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả, thực chất.

- Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật và cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật của Tỉnh; rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Bố trí kinh phí phù hợp để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch (*định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu*) gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định (*báo cáo được lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm*).

- Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp (p/h);
- Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các ngành dọc đóng chân trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đ/tin);
- Lưu VT, NC._{NĐB}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp